

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

Số tín chỉ: 02
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Dùng chung cho các ngành

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Dùng chung cho các ngành

1. Tên học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh

2. Mã học phần: CTRI 005

3. Số tín chỉ: 2 (2,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 2

5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Sau khi học xong học phần: Triết học Mác - Lê nin, Kinh tế chính trị Mác - Lê nin.

7. Giảng viên

| STT | Học hàm, học vị, họ tên | Số điện thoại | Email |
|-----|---------------------------|---------------|-----------------------------|
| 1 | ThS. Phạm Xuân Đức | 0904.409.139 | phamxuanducdhsd@gmail.com |
| 2 | TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên | 0984794081 | kimnguyendhsd1@gmail.com |
| 3 | ThS. Nguyễn Mạnh Tường | 0904.476.146 | Nguyenmanhtuong10@gmail.com |
| 4 | ThS. Nguyễn Thị Hải Hà | 0984.851.368 | nguyenhadhsd@gmail.com |
| 5 | ThS. Đặng Thị Dung | 0357.158.987 | dungdungdhsd@gmail.com |
| 5 | ThS. Nguyễn Thị Tình | 0984.327.750 | Tinh261086@gmail.com |

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh cung cấp cho sinh viên kiến thức về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung, quan điểm cơ bản trong hệ thống tư tưởng của Người như: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân; về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người. Hình thành thế giới quan và phương pháp luận khoa học, cách mạng cho sinh viên trong nhận thức và thực tiễn. Giúp sinh viên nhận thức đúng đắn các vấn đề của tự nhiên, xã hội và tư duy, hình thành quan điểm khoa học, lập trường cách mạng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

| Mục tiêu | Mô tả mục tiêu | Mức độ theo thang đo Bloom | Đáp ứng mục tiêu của CTĐT |
|------------|--|----------------------------|---------------------------|
| MT1 | Kiến thức | | |
| MT1.1 | Diễn giải được những kiến thức về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung, quan điểm cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh. | 2 | [1.2.1.1a] |
| MT1.2 | Chứng tỏ được phương pháp tư duy khoa học, nâng cao niềm tin, lòng tự hào về chủ tịch Hồ Chí Minh và hệ thống tư tưởng chủ tịch Hồ Chí Minh. | 2 | |
| MT2 | Kỹ năng | | |
| MT2.1 | Phân tích những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh, liên hệ thực tế để làm rõ. | 4 | [1.2.2.2] |
| MT2.2 | Áp dụng kiến thức tư tưởng Hồ Chí Minh để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn. | 3 | |
| MT3 | Mức tự chủ và trách nhiệm | | |
| MT3.1 | Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm với các công việc được phân công. | 4 | [1.2.3.1] |
| MT3.2 | Có khả năng hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ. | 4 | |

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

| CĐR học phần | Mô tả CĐR học phần | Mức độ theo thang đo Bloom | Đáp ứng CĐR của CTĐT |
|--------------|--|----------------------------|----------------------|
| CĐR1 | Kiến thức | | |
| CĐR1.1 | Diễn giải được cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; nhận thức được ý nghĩa học tập tư tưởng Hồ Chí Minh. | 2 | [2.1.1] |
| CĐR1.2 | Giải thích được những nội dung, quan điểm cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về: Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước | 2 | |

| CĐR học phần | Mô tả CĐR học phần | Mức độ theo thang đo Bloom | Đáp ứng CĐR của CTĐT |
|--------------|--|----------------------------|----------------------|
| | của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân; về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người. | | |
| CDR1.3 | So sánh được những nội dung, quan điểm cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh qua các thời kỳ. | 2 | |
| CDR2 | Kỹ năng | | |
| CDR2.1 | Phân tích được các nội dung kiến thức tư tưởng Hồ Chí Minh, liên hệ thực tiễn cách mạng Việt Nam để làm rõ giá trị tư tưởng của Người. | 4 | [2.2.4] |
| CDR2.2 | Áp dụng kiến thức tư tưởng Hồ Chí Minh để giải quyết các vấn đề thực tiễn và ngành nghề đang học tập. | 3 | |
| CDR3 | Mức tự chủ và trách nhiệm | | |
| CDR3.1 | Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công. | 4 | [2.3.1] |
| CDR3.2 | Phân tích, định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực chuyên môn. | 4 | [2.3.2] |

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

| Chương | Nội dung học phần | Chuẩn đầu ra của học phần | | | | | | |
|--------|---|---------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
| | | CDR1 | | | CDR2 | | CDR3 | |
| | | CDR 1.1 | CDR 1.2 | CDR 1.3 | CDR 2.1 | CDR 2.2 | CDR 3.1 | CDR 3.2 |
| 1 | Chương I. KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH I. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh II. Đối tượng nghiên cứu III. Phương pháp nghiên cứu IV. Ý nghĩa của việc học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh | 2 | | | 4 | | 4 | |
| 2 | Chương II. CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH | | 2 | 2 | 4 | 3 | 4 | 4 |

| Chương | Nội dung học phần | Chuẩn đầu ra của học phần | | | | | | |
|--------|--|---------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
| | | CĐR1 | | | CĐR2 | | CĐR3 | |
| | | CĐR 1.1 | CĐR 1.2 | CĐR 1.3 | CĐR 2.1 | CĐR 2.2 | CĐR 3.1 | CĐR 3.2 |
| | HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH I. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh II. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh III. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh | | | | | | | |
| 3 | Chương III. TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội IV. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam hiện nay | | 2 | 2 | 4 | 3 | 4 | 4 |
| 4 | Chương IV. TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân III. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước | | 2 | 2 | 4 | 3 | 4 | 4 |
| 5 | Chương V. TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc | | 2 | 2 | 4 | 3 | 4 | 4 |

| Chương | Nội dung học phần | Chuẩn đầu ra của học phần | | | | | | |
|--------|---|---------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
| | | CĐR1 | | | CĐR2 | | CĐR3 | |
| | | CĐR 1.1 | CĐR 1.2 | CĐR 1.3 | CĐR 2.1 | CĐR 2.2 | CĐR 3.1 | CĐR 3.2 |
| | II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế III. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay | | | | | | | |
| 6 | Chương VI. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người IV. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam giai đoạn hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh | | 2 | 2 | 4 | 3 | 4 | 4 |

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

| STT | Điểm thành phần | Quy định | Trọng số | Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm) | CĐR của học phần | | | Ghi chú |
|-----|--|----------|----------|--|--------------------|--------------------|--------------------|--------------------------------------|
| | | | | | CĐR1 | CĐR2 | CĐR3 | |
| 1 | Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm chuyên cần. | 01 điểm | 20% | - Vấn đáp - Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá chuyên cần | CĐR1.1; CĐR1.2. | CĐR2.2; | CĐR3.1; CĐR3.2. | Điểm trung bình của các lần đánh giá |
| 2 | Điểm kiểm tra giữa học phần. | 01 điểm | 30% | - Tự luận - 50 phút | CĐR1.1; CĐR1.2 | CĐR2.1; CĐR2.2. | CĐR3.1. | |
| 3 | Điểm thi kết thúc học phần. | 01 điểm | 50% | - Trắc nghiệm - 60 phút | CĐR1.1; CĐR1.2. | CĐR2.1; CĐR2.2. | CĐR3.1; CĐR3.2. | |

11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số giờ học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm, tham gia thảo luận trên lớp.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Vở ghi, giáo trình, bút,...

13. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu chính:

[1] - Bộ giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- Tài liệu tham khảo:

[2] - Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[3] - Hội đồng Trung ương chỉ đạo giáo trình quốc gia các bộ môn Khoa học Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh (2003), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[4] - Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[5] - Nguyễn Thế Thắng (Chủ biên) (2021), *Hướng dẫn ôn thi hiệu quả môn Tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Đại học Sư phạm.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

| TT | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy - học | CDR học phần |
|----|---|----------------------|---|-------------------------------|
| 1 | <p>Chương I. KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH.</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sinh viên hiểu được khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu, ý nghĩa học tập tư tưởng Hồ Chí Minh; nội dung cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh.- Củng cố niềm tin khoa học, trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước.- Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác.- Củng cố niềm tin khoa học, trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước. | 02 (02LT, 0TH) | <p>Thuyết trình; nêu vấn đề, thảo luận, dự án.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.+ Cho chủ đề, hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nhóm.+ Giao bài tập cho các nhóm thực hiện dự án về một тем | CDR1.1; CDR2.1; CDR3.1. |

| TT | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy - học | CĐR học phần |
|----|--|----------------|--|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. KHÁI NIỆM TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>II. ĐỐI TUỢNG NGHIÊN CỨU HỌC PHẦN TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cơ sở phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh <ol style="list-style-type: none"> a. Thông nhất tính đảng và tính khoa học b. Thông nhất lý luận và thực tiễn c. Quan điểm lịch sử - cụ thể d. Quan điểm toàn diện và hệ thống đ. Quan điểm kế thừa và phát triển 2. Một số phương pháp cụ thể <p>IV. Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN HỌC TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận 2. Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước 3. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác | | <ul style="list-style-type: none"> gương người tốt việc tốt trong trường. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu [1] tr.1 - 31, [2] tr.7 - 56, [3] tr.17 - 52, [5] tr.12 - 22. + SV tự nghiên cứu theo sự hướng dẫn của GV. + SV thực hiện dự án về một tấm gương người tốt việc tốt trong trường. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm. | |
| 2 | <p>Chương II. CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên hiểu được cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh. - Làm rõ được cơ sở khoa học hình thành và các giai đoạn phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh; giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cơ sở thực tiễn | 04 (04LT, 0TH) | <p>Thuyết trình; nêu vấn đề; làm việc nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảng giải nội dung. + Nêu các vấn đề cần giải quyết. + Giao bài tập cho các nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu [1] tr.32 - 72, [3] tr.54 - 89, [4] tr.44 - 112, [5] tr.23 - 41. | CDR1.2; CDR1.3; CDR2.1; CDR2.2; CDR3.1; CDR3.2. |

| TT | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy - học | CĐR học phần |
|----|--|--------|---|--------------|
| | <p>a. Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX</p> <p>b. Thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX</p> <p>2. Cơ sở lý luận</p> <p>a. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam</p> <p>b. Tinh hoa văn hóa nhân loại</p> <p>c. Chủ nghĩa Mác - Lê nin</p> <p>3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh</p> <p>a. Phẩm chất Hồ Chí Minh</p> <p>b. Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận</p> <p>II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và có chí hướng tìm con đường cứu nước mới</p> <p>2. Thời kỳ 1911 - 1920: Hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản</p> <p>3. Thời kỳ 1920 - 1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam</p> <p>4. Thời kỳ 1930 - 1941: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo</p> <p>5. Thời kỳ 1941 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta</p> <p>III. GIÁ TRỊ TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>1. Đối với cách mạng Việt Nam</p> <p>a. Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta</p> <p>b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam</p> | | <ul style="list-style-type: none"> + Tìm và sưu tầm tư liệu về hoạt động của Hồ Chí Minh trong các thời kỳ. + Chuẩn bị nội dung thảo luận theo sự hướng dẫn của GV. | |

| TT | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy - học | CĐR học phần |
|----|---|----------------------|--|--|
| | 2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại a. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội b. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới. | | | |
| 3 | <p>Chương III. TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên hiểu được tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. - Vận dụng sáng tạo để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Vấn đề độc lập dân tộc <ul style="list-style-type: none"> a. Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc b. Độc lập dân tộc phải gắn liền tự do, công no, áo ấm và hạnh phúc của Nhân dân c. Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để d. Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ 2. Về cách mạng giải phóng dân tộc <ul style="list-style-type: none"> a. Cách mạng giải phóng dân tộc muôn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản b. Cách mạng giải phóng dân tộc, trong điều kiện của Việt Nam, muôn thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo c. Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy | 06 (06LT, 0TH) | <p>Thuyết trình; nêu vấn đề; làm việc nhóm, thảo luận.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm, định nghĩa. + Phân tích nội dung. + Giao bài tập cho các nhóm thực hiện. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1] tr.73 - 122, [2] tr.97 - 127, [3] tr.90 - 131, [5] tr.42 - 63. + Lấy ví dụ liên hệ thực tế ngành nghề phần I.1.d, II.3. + Tìm các câu trích dẫn cho các luận điểm của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc. + SV tự nghiên cứu theo sự hướng dẫn của giảng viên phần I.2. | CĐR1.2; CĐR1.3; CĐR2.1; CĐR2.2; CĐR3.1; CĐR3.2. |

| TT | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy - học | CĐR học phần |
|----|---|--------|-----------------------|--------------|
| | <p>liên minh công - nông làm nền tảng</p> <p>d. Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc</p> <p>đ. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng.</p> <p>II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM</p> <p>1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội</p> <p>a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội</p> <p>b. Tiên lèn chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan</p> <p>c. Một số đặc trưng cơ bản của xã hội xã hội chủ nghĩa</p> <p>2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>a. Mục tiêu chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>b. Động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>a. Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ</p> <p>b. Một số nguyên tắc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ</p> <p>III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>1. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>2. Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để bảo đảm nền độc lập dân tộc vững chắc</p> <p>3. Điều kiện để bảo đảm độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội</p> <p>IV. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC GẮN</p> | | | |

| TT | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy - học | CĐR học phần |
|----|---|---------------------------|--|--|
| | <p>LIỀN VỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRONG SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN HIỆN NAY</p> <p>1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định</p> <p>2. Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa</p> <p>3. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị</p> <p>4. Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ</p> | | | |
| 4 | <p>Chương IV. TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên hiểu được tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của dân, do dân và vì dân. - Có niềm tin vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng. Tích cực vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để xây dựng Đảng, Nhà nước trong giai đoạn hiện nay. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam 2. Đảng phải trong sạch, vững mạnh <ol style="list-style-type: none"> a. Đảng là đạo đức, là văn minh b. Những vấn đề nguyên tắc trong hoạt động của Đảng c. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên <p>II. TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nhà nước dân chủ | 06 (05LT 0TH, 01KT) | <p>Thuyết trình; đàm thoại, nêu vấn đề, thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm, định nghĩa. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho các nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: Đọc trước tài liệu [1] tr. 123 - 168, [3] tr.132 - 175, [5] tr.66 - 86. + Lấy ví dụ thực tế ngành nghề của SV phần I.2.b.c. + SV tự nghiên cứu theo sự hướng dẫn của giảng viên phần I.2. + SV làm bài kiểm tra giữa học phần. | CĐR1.2; CĐR1.3; CĐR2.1; CĐR2.2; CĐR3.1; CĐR3.2. |

| TT | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy - học | CĐR học phần |
|----|--|----------------------|--|--|
| | <p>a. Bản chất giai cấp của Nhà nước</p> <p>b. Nhà nước của Nhân dân</p> <p>c. Nhà nước do Nhân dân</p> <p>d. Nhà nước vì Nhân dân</p> <p>2. Nhà nước pháp quyền</p> <p>a. Nhà nước hợp hiến, hợp pháp</p> <p>b. Nhà nước thượng tôn pháp luật</p> <p>c. Pháp quyền nhân nghĩa</p> <p>3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh</p> <p>a. Kiểm soát quyền lực Nhà nước</p> <p>b. Phòng, chống tiêu cực trong Nhà nước</p> <p>III. VẬN DỤNG TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC</p> <p>1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh</p> <p>2. Xây dựng Nhà nước</p> <p>* Kiểm tra giữa học phần</p> | | | |
| 5 | <p>Chương V. TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên hiểu được tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế. - Tích cực xây dựng khối đại đoàn dân tộc, đoàn kết quốc tế. - Luôn cảnh giác và chống lại âm mưu của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC</p> <p>1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>a. Đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng</p> <p>b. Đại đoàn kết toàn dân tộc là một mục</p> | 06 (06LT, 0TH) | <p>Thuyết trình; nêu vấn đề, làm việc nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các định nghĩa, tính chất. + Tổ chức thảo luận. + Giao bài tập cho cá nhân và các nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu [1] tr. 169 - 204, [3] tr.176 - 209, [4] tr.235 - 141, [5] tr.89 - 97. + Chuẩn bị thảo luận theo sự hướng dẫn của giảng viên phần 2. + SV tự nghiên cứu theo sự hướng dẫn của giảng viên phần I.4. | <p>CDR1.2</p> <p>CDR1.3;</p> <p>CDR2.1;</p> <p>CDR2.2;</p> <p>CDR3.1;</p> <p>CDR3.2.</p> |

| TT | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy - học | CĐR học phần |
|----|---|--------|---|--------------|
| | <p>tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam</p> <p>2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Chủ thể của khối đại đoàn kết toàn dân tộc b. Nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc <p>3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>4. Hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc - Mặt trận dân tộc thống nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Mặt trận dân tộc thống nhất b. Nguyên tắc xây dựng và hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất <p>5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc</p> <p>II. TƯ TUỔNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ</p> <p>1. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo sức mạnh tổng hợp cho cách mạng b. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm góp phần cùng Nhân dân thế giới thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng của thời đại <p>2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Các lực lượng cần đoàn kết b. Hình thức tổ chức <p>3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích; có lý, có tình b. Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ <p>III. VẬN DỤNG TƯ TUỔNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY</p> <p>1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối</p> | | + Lấy ví dụ liên hệ ngành nghề phần 3 và 4 (I). | |

| TT | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy - học | CĐR học phần |
|----|---|----------------------|---|--|
| | của Đảng 2. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo của Đảng 3. Đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế | | | |
| 6 | <p>Chương VI. TƯ TUỔNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên hiểu được tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới. - Tích cực học tập và làm theo các chuẩn mực đạo đức cách mạng. - Rèn luyện con người xã hội chủ nghĩa đáp ứng giai đoạn hiện nay. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. TƯ TUỔNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác <ol style="list-style-type: none"> a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa b. Quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác 2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa <ol style="list-style-type: none"> a. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng b. Văn hóa là một mặt trận c. Văn hóa phục vụ quần chúng Nhân dân 3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới <p>II. TƯ TUỔNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng 2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức | 06 (06LT, 0TH) | <p>Thuyết trình, nêu vấn đề, làm việc nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các định nghĩa. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu [1] tr.205 - 265, [2] tr. 234 - 290, [3] tr.333 - 409, [4] tr. 20 - 27, [5] tr.39 - 50. - Sưu tầm các câu chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. - Lấy ví dụ liên hệ ngành nghề phần I.2, II.2. - Chuẩn bị nội dung thảo luận theo sự hướng dẫn của giảng viên phần II.2. - SV tự nghiên cứu theo sự hướng dẫn của giảng viên phần II.3. | CĐR1.2; CĐR1.3; CĐR2.1; CĐR2.2; CĐR3.1; CĐR3.2. |

| TT | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy - học | CĐR học phần |
|----|---|--------|-----------------------|--------------|
| | <p>cách mạng</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Trung với nước, hiếu với dân b. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư c. Thương yêu con người, sống có tình có nghĩa d. Tinh thần quốc tế trong sáng <p>3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức b. Xây đi đôi với chống c. Tu dưỡng đạo đức suốt đời <p>III. TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI</p> <ul style="list-style-type: none"> 1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người 2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người 3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người <p>IV. XÂY DỰNG VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <ul style="list-style-type: none"> 1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người 2. Xây dựng đạo đức cách mạng | | | |

Hải Dương, ngày 9 tháng 8 năm 2022

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Phạm Thị Hồng Hoa

Phạm Xuân Đức